

SỞ GD – ĐT HƯNG YÊN  
TRƯỜNG THPT ĐỨC HỢP

Số: 64 /QĐ - THPTĐH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kim Động, ngày 22 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học**  
**Năm học 2022- 2023**

**HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG THPT ĐỨC HỢP:**

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH 13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT Thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 370/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 09 tháng 03 năm 2022 của Sở GD – ĐT Hưng Yên về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023;

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường;

Theo đề nghị của Ban chuyên môn.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022- 2023.

**Điều 2.** Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022-2023 gồm 3 phần với 7 điều, được triển khai thực hiện trong năm học 2022-2023.

**Điều 3.** Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Sở GD-ĐT Hưng Yên (để b/c);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.



HÀ QUANG VINH

Kim Động, ngày 22 tháng 03 năm 2022

**QUY CHẾ**  
**XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC**  
**NĂM HỌC 2022-2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 69/QĐ-THPTDH ngày tháng 3 năm 2022 của  
Hiệu trưởng trường THPT Đức Hợp)

**PHẦN I**  
**PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN NHÓM MÔN HỌC CHO HỌC SINH**

**Điều 1. Số lớp 10 và số học sinh được giao**

- Số lớp: 08 lớp.
- Số học sinh: 352 học sinh.

**Điều 2. Phương án phân lớp theo nhóm môn học**

- Nhóm 1 gồm 3 lớp 10A1, 10A2, 10A3, học các nhóm môn học sau:
  - + Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC (học môn bóng chuyền), Giáo dục quốc phòng và an ninh
    - + Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.
      - + Các môn học lựa chọn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Tin học.
      - + Cụm chuyên đề Toán, Vật lí, Hóa học.
    - Nhóm 2 có 1 lớp 10A4, học các nhóm môn học sau:
      - + Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC (học môn cầu lông), Giáo dục quốc phòng và an ninh
        - + Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.
          - + Các môn học lựa chọn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lý, Tin học.
          - + Cụm chuyên đề Toán, Hóa học, Sinh học.
        - Nhóm 3 có 1 lớp 10A5, học các nhóm môn học sau:
          - + Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC (học môn cầu lông), Giáo dục quốc phòng và an ninh
            - + Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.
              - + Các môn học lựa chọn Vật lí, Hóa học, Sinh học, giáo dục KT&PL, Tin học.

- + Cụm chuyên đề Toán, Vật lý, Tin học (Tin học ứng dụng).
- Nhóm 4 gồm 2 lớp 10A6, 10A7, học các nhóm môn học sau:
  - + Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC (học môn cầu lông), Giáo dục quốc phòng và an ninh
  - + Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.
  - + Các môn học lựa chọn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục KT&PL, Vật lí, Công nghệ (Công nghệ nông nghiệp).
  - + Cụm chuyên đề Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.
- Nhóm 5 có 1 lớp 10A8, học các nhóm môn học sau:
  - + Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC (học môn cầu lông), Giáo dục quốc phòng và an ninh
  - + Các hoạt động GD bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.
  - + Các môn học lựa chọn Lịch sử, Địa lý, Giáo dục KT&PL, Hóa học, Công nghệ (Công nghệ nông nghiệp).
  - + Cụm chuyên đề Toán, Ngữ văn, Giáo dục KT&PL.
- Môn Âm nhạc và Mĩ thuật chưa có giáo viên nên chưa lựa chọn.
- Môn Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng dân tộc: Không lựa chọn.
- Học kỳ I dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút.

## PHẦN 2 QUY ĐỊNH XẾP LỚP

**Điều 3. Số lượng các lớp:** Mỗi lớp không quá 45 học sinh.

**Điều 4. Điều kiện xếp lớp:** Sau khi có kết quả thi tuyển sinh, trên cơ sở danh sách học sinh trúng tuyển, nhà trường tổ chức xếp học sinh vào các lớp, điều kiện cụ thể như sau:

### 1. Đối với nhóm 1 gồm 3 lớp 10A1, 10A2, 10A3:

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm 1, thể hiện qua phiếu đăng ký.
- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Vật lý, Hóa học (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.
  - Căn cứ điểm chung bình chung cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hóa học xếp từ cao xuống thấp.
  - Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hóa học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên.

## **2. Đối với nhóm 2 gồm lớp 10A4:**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm 2, thể hiện qua phiếu đăng ký.
- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Hóa học, Sinh học (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.
  - Căn cứ điểm chung bình chung cả năm lớp 9 các môn Toán, Hóa học, Sinh học xếp từ cao xuống thấp.
  - Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Hóa học, Sinh học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, môi trường từ cấp tỉnh trở lên.

## **3. Đối với nhóm 3 gồm 1 lớp 10A5:**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm 3, thể hiện qua phiếu đăng ký.
- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Vật lý, Tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.
  - Căn cứ điểm chung bình chung cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.
  - Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Tiếng Anh; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi liên quan đến Tiếng Anh từ cấp huyện trở lên.

## **4. Đối với nhóm 4 gồm 2 lớp 10A6, 10A7:**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm 4, thể hiện qua phiếu đăng ký.
- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Ngữ văn và môn Lịch sử, Địa lý (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.
  - Căn cứ điểm chung bình chung cả năm lớp 9 các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý xếp từ cao xuống thấp.
  - Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện trở lên lĩnh vực khoa học hành vi. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học hành vi từ cấp tỉnh trở lên.

## **5. Đối với nhóm 5 gồm 1 lớp 10A8:**

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm 5, thể hiện qua phiếu đăng ký.
- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán, Ngữ văn và môn Tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.
  - Căn cứ điểm chung bình chung cả năm lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh ; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học hành vi. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học hành vi từ cấp tỉnh trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi liên quan đến Tiếng Anh từ cấp huyện trở lên.

\* **Cách tính điểm:** Theo thang điểm 100, cụ thể:

- Điểm thi tuyển sinh: Tối đa 20 điểm.

- Điểm chung bình chung cả năm lớp 9 ở 3 môn Toán, Vật lý, Hóa học (nhóm 1), Toán, Hóa học, Sinh học (Nhóm 2), Toán, Vật lý, Tiếng Anh (Nhóm 3), Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý (Nhóm 4), Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (Nhóm 5): 30 điểm.

- Điểm các giải thưởng: Nếu có nhiều giải thì chọn 1 giải cao nhất, cụ thể:

+ Đạt giải học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hóa học (nhóm 1), Toán, Hóa học, Sinh học (Nhóm 2), Toán, Vật lý, Tiếng Anh (Nhóm 3), Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý (Nhóm 4), Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (Nhóm 5) cấp tỉnh (Nhất: 50 điểm; Nhì: 45 điểm; Ba: 40 điểm; KK: 35 điểm).

+ Đạt giải học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hóa học (nhóm 1), Toán, Hóa học, Sinh học (Nhóm 2), Toán, Vật lý, Tiếng Anh (Nhóm 3), Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý (Nhóm 4), Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (Nhóm 5) cấp huyện (Nhất: 40 điểm; Nhì: 35 điểm; Ba: 30 điểm; KK: 25 điểm).

+ Đạt giải cuộc thi nghiên cứu KH-KT cấp tỉnh (Nhất: 50 điểm; Nhì: 45 điểm; Ba: 40 điểm; KK: 35 điểm).

+ Đạt giải cuộc thi nghiên cứu KH-KT cấp huyện (Nhất: 40 điểm; Nhì: 35 điểm; Ba: 30 điểm; KK: 25 điểm).

+ Đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ từ cấp tỉnh trở lên ((Nhất: 40 điểm; Nhì: 35 điểm; Ba: 30 điểm; KK: 25 điểm)).

#### **Điều 5. Hồ sơ nhập học**

- Giấy chứng nhận kết quả thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;

- Học bạ THCS (bản chính) để trường kiểm tra;

- Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (bản sao từ sổ gốc hoặc công chứng).

### **PHẦN III CÁC NGUYỆN VỌNG KHI CHỌN LỚP**

#### **Điều 6. Mỗi học sinh có 3 nguyện vọng để chọn lớp**

- Nguyên vọng 1: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học đầu tiên.

- Nguyên vọng 2: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học sau khi không đảm bảo điều kiện vào lớp thuộc nhóm các môn học đầu tiên.

- Nguyện vọng 3: Là nguyện vọng đăng ký chọn lớp thuộc nhóm các môn học sau khi không đảm bảo điều kiện vào lớp thuộc nhóm các môn học của nguyện vọng 2.

#### **Điều 7. Đăng ký nguyện vọng**

Mỗi học sinh sau khi đỗ vào trường sẽ được phát 01 phiếu để đăng ký nguyện vọng, trong phiếu ghi rõ các ô nguyện vọng 1, 2, 3.

Nộp kèm theo phiếu đăng ký nguyện vọng bản sao công chứng giấy chứng nhận kết quả các cuộc thi, kỳ thi để xét điểm cộng.

#### **Noi nhận:**

- Sở GD & ĐT Hưng Yên (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV, học sinh trường THPT Đức Hợp (để t/h);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.



**HÌNH TRƯỞNG**

**HÀ QUANG VINH**

